

Số: 10/2021/QĐST-DS

Quan Hóa, ngày 22 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, 148, 357, 463, 466 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 8 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.<sup>(4)</sup>

**Đồng Nguyên đơn:** Anh Trần Văn N, sinh năm 1970

Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1975

Đều trú tại: Tổ 2, phố 1, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do,

**Bị đơn:** Anh Tăng Văn S, sinh năm 1980

Trú tại: Khu Ban, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Bộ đội.

**Người đại diện theo ủy quyền cho chị Nguyễn Thị O:** Anh Trần Văn N, sinh năm 1970. Trú tại: Tổ 2, phố 1, thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Không.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:<sup>(5)</sup>

- Các đương sự thống nhất: Do có quan hệ quen biết, nên ngày 23/8/2016 anh Tăng Văn S (Lúc này đang công tác tại Ban chỉ huy Quân sự huyện Lang Chánh) đã

vay tiền mặt của anh Trần Văn N và chị Nguyễn Thị O số tiền là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng), lãi suất 1,5%/tháng, thời hạn vay đến ngày 12/01/2021; Đến ngày 23/01/2019 anh Tăng Văn S tiếp tục vay của anh Trần Văn N và chị Nguyễn Thị O số tiền là 156.000.000đ (Một trăm năm mươi sáu triệu đồng) không có lãi suất, thời hạn vay đến ngày 12/01/2021 (Hai hợp đồng vay tiền này đều có chữ ký, chữ viết của anh S).

Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Tăng Văn S chưa trả cho anh N và chị O. Nên anh N, chị O đã khởi kiện đến Tòa án, yêu cầu anh Tăng Văn S phải thanh toán số tiền gốc của 02 hợp đồng đã vay là: 246.000.000đ (Hai trăm bốn mươi sáu triệu đồng) và số tiền lãi suất của hợp đồng vay ngày 23/8/2016 là 78.300.000đ (Bảy mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng). Tổng cộng là 342.300.000đ (Ba trăm bốn mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng chẵn).

Tại phiên hòa giải, anh Trần Văn N đã rút một phần yêu cầu khởi kiện ban đầu với số tiền gốc còn là 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng) và số tiền lãi suất là 78.300.000đ (Bảy mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng). Anh Trần Văn N chỉ yêu cầu anh Tăng Văn S có trách nhiệm phải trả cho anh Trần Văn N và chị Nguyễn Thị O số tiền gốc là 230.000.000đ (Hai trăm ba mươi triệu đồng).

Anh Tăng Văn S tự nguyện và thống nhất sẽ trả cho anh Trần Văn N và chị Nguyễn Thị O số tiền gốc là 230.000.000đ (Hai trăm ba mươi triệu đồng).

- Phương thức trả và thời gian trả: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, 468 của Bộ Luật dân sự.*

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Tăng Văn S tự nguyện nộp 5.750.000<sup>d</sup> (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm;

+ Trả lại cho anh Trần Văn N và chị Nguyễn Thị O số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.107.500<sup>d</sup> (Tám triệu một trăm linh bảy nghìn, năm trăm đồng chẵn) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0013258 ngày 24/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện ban đầu đối với số gốc là 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng) và số tiền lãi suất là 78.300.000đ (Bảy mươi tám triệu ba trăm nghìn đồng), tổng cộng là 94.300.000đ (Chín mươi bốn triệu ba trăm nghìn đồng chẵn), do anh Trần Văn N rút yêu cầu tại phiên hòa giải.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa;
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục thi hành án dân sự H. Quan Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến Dũng**

